**KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ**

**- Nhánh 4: Tuần 25: Động vật sống trong rừng**

*1 tuần: Từ ngày* *10/ 3 - 14/ 3/ 2025*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **HĐ**  **Thứ** | **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| -**ĐÓN TRẺ**  **- CHƠI**  **- TDS** | - Cô đến sớm vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ. Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi cho các hoạt động, nhắc trẻ chào hỏi, cất đồ dùng đúng nơi quy định  Trẻ chơi theo ý thích  - TDS': Tập theo nhạc chủ đề bài: “Chú voi con ở bản đôn”  - Điểm danh trẻ | | | | |
| **HOẠT ĐỘNG HỌC** | **LVPTNT**  **KPKH:**  Tìm hiểu về một số con vật sống trong rừng | **LVPTTC**  **VĐCB:**  - Ném trúng đích nằm ngang  **TCVĐ:** Mèo và chim sẽ | **LV PTNT**  **LQVT**  Gộp/tách các nhóm đối tượng trong phạm vi 9 bằng các cách khác nhau và đếm | **LVPTNN**  **LQCC**  Trò chơi với chữ cái  i, t, c | **PTTM**  **ÂN**: **Đề tài**  **VĐMH:** Chú voi con ở bản đôn  NH: Con chim vành khuyên  - T/C: Bao nhiêu bạn hát |
| **CHƠI,**  **HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC** | **Góc phân vai:** Bác sĩ, bán hàng, nấu ăn  **- Góc xây dựng - lắp ghép:** Xây vườn bách thú. Lắp ghép chuồng trại, hàng rào.  **- Góc khoa học và toán:** tìm chữ cái i, t, c cụm từ trong tranh. Nối chữ.  Tách - gộp các đối tượng trong phạm vi 9. Tìm đúng số lượng. Xem tranh, kể chuyện, đọc thơ về chủ đề  **- Góc âm nhạc- tạo hình:** vẽ ,tô màu, xé cắt dán, xếp hột hạt,.. về các con vật.Múa, hát các bài hát về chủ đề. | | | | |
| **CHƠI NGOÀI TRỜI** | - HĐ có mục đích: Xem tranh ảnh về các con vật sống trong rừng, Quan sát vườn hoa và nhổ cỏ, qs khu nhà tranh, chăm sóc cây xanh, vẽ theo ý thích  - Chơi vận động: Cáo và thỏ, Rồng rắn lên mây, chồng nụ chồng hoa, thi đi cà kheo  - Chơi tự do: chơi với đồ chơi ngoài sân trường, đồ chơi mở cô đã chuẩn bị | | | | |
| **ĂN, NGỦ** | - Nhắc nhở trẻ mời cô, mời bạn trước khi ăn  - Rèn luyện cho trẻ kỹ năng rửa tay, lau mặt đúng thao tác  - Sau khi ăn phải vệ sinh răng miệng sạch sẽ  - Rèn trẻ có nề nếp trong giờ ngủ, ngủ ngon giấc.. | | | | |
| **HOẠT**  **ĐỘNG**  **CHIỀU** | --TA Tăng cường/ LQTCM:  Mèo và chim sẽ  - Chơi theo ý thích  -VS, trả trẻ | - Giao lưu nhảy dân vũ Chicken dance  - Chơi theo ý thích  - VS-TT | - Ôn tập chữ cái i, t, c  - Chơi theo ý thích  - VS-TT | -TA Tăng cường/ Cho trẻ thực hiện vở chủ đề  (Trang 36-39)  - Chơi theo ý thích  - VS-TT | - Vệ sinh nhóm lớp.VS tay mặt  - Nêu gương cuối tuần  - VS-TT |

**I: THỂ DỤC SÁNG**

**Tập kết hợp bài hát:** “ con cào cào”

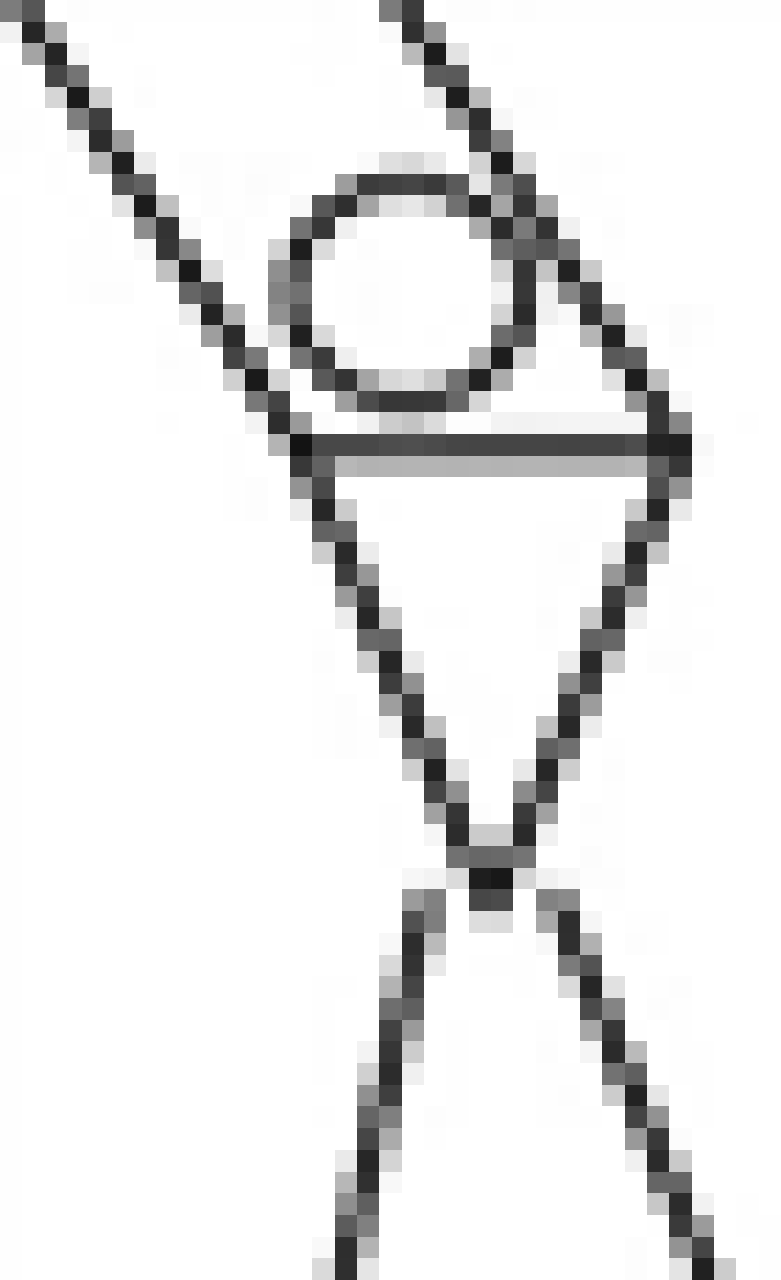
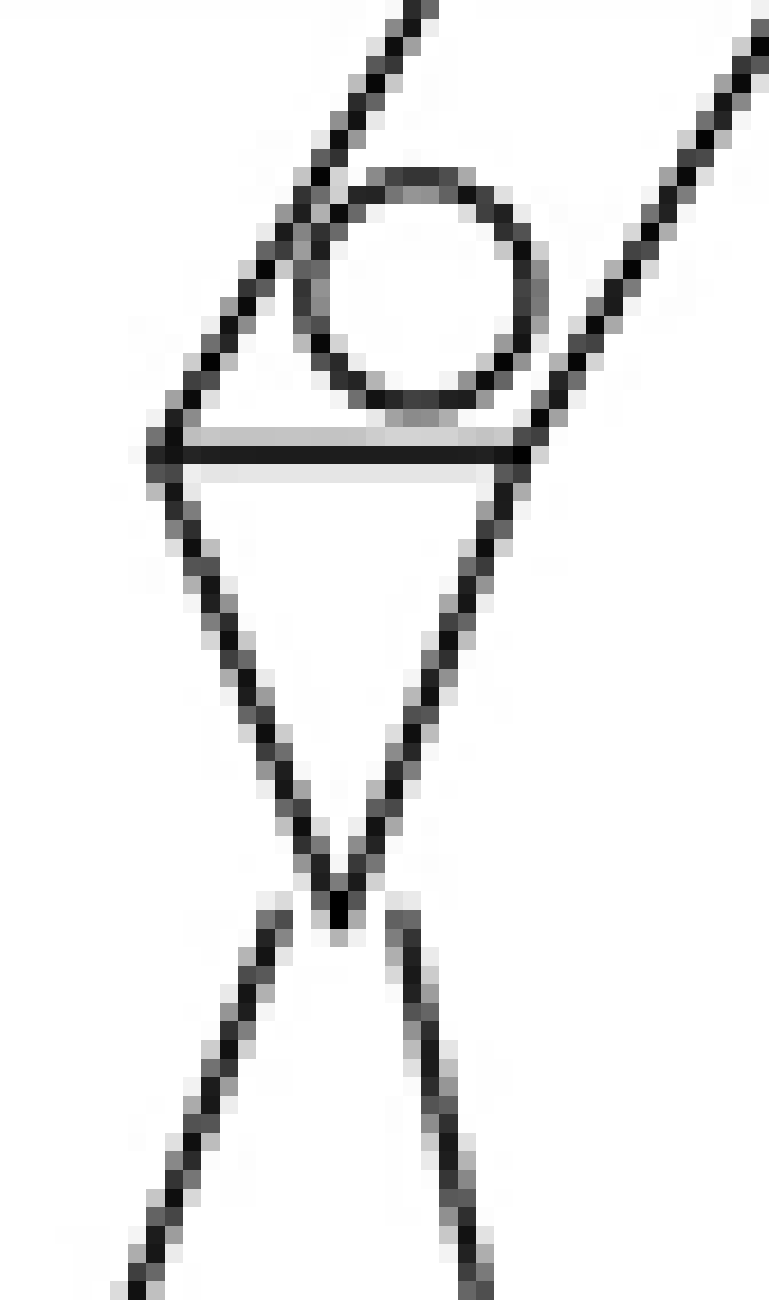
**\*. Tiến trình hoạt động**

**a**. ***Khởi động:***Trẻ nghe nhạc đi từ trên lớp xuống sân kết hợp các kiểu chân.

( Đi thường, nhón gót, đi bằng mũi bàn chân, đi bằng lòng bàn chân, đi khom lưng, đi thường). Cho trẻ chạy về hàng dàn thành 3 hàng ngang.

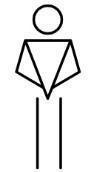
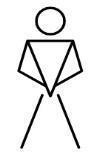
***b. Trọng động:***

- ĐT1: Tay: Hai tay đưa chếch 2 bên

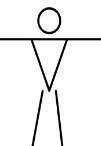
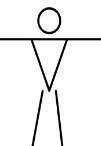
CB- 4                      1                2                   3 4

- ĐT Bụng: 1 tay chống hông, 1 tay đưa qua đầu

 ***         *** 

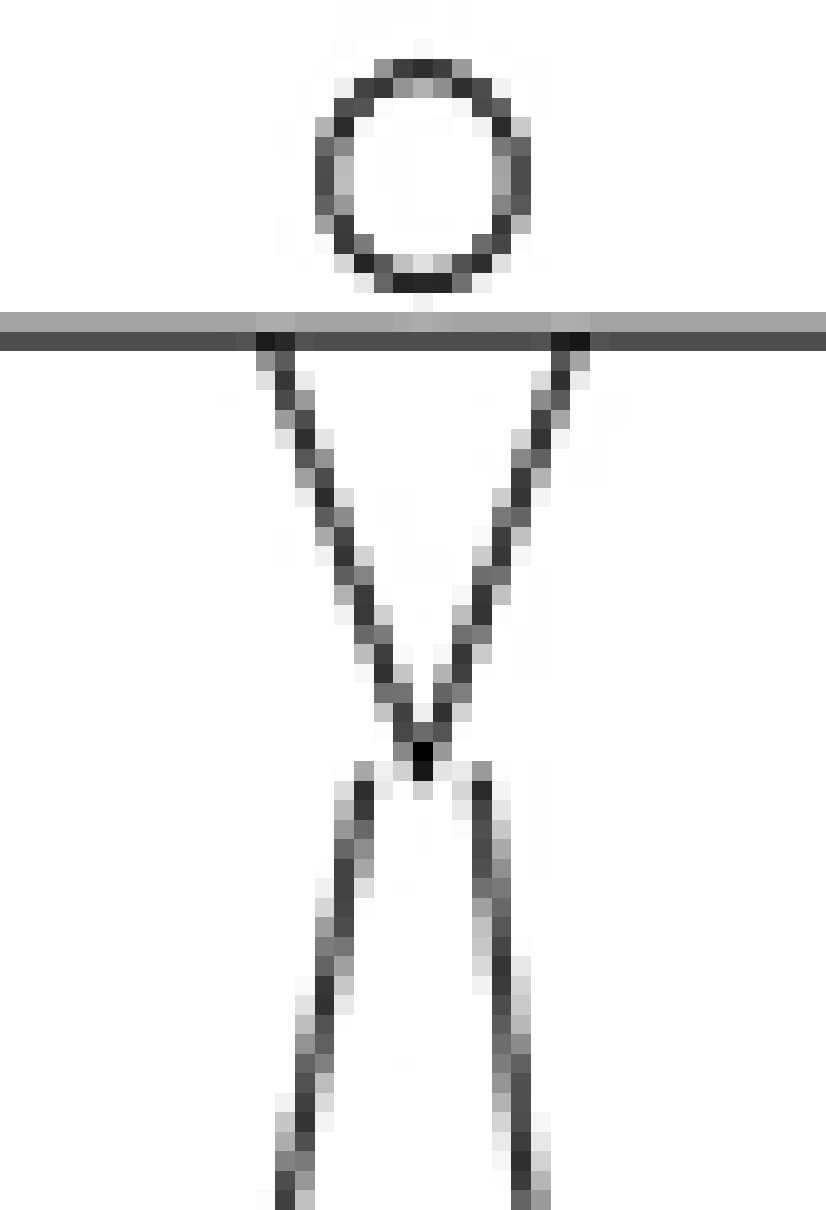
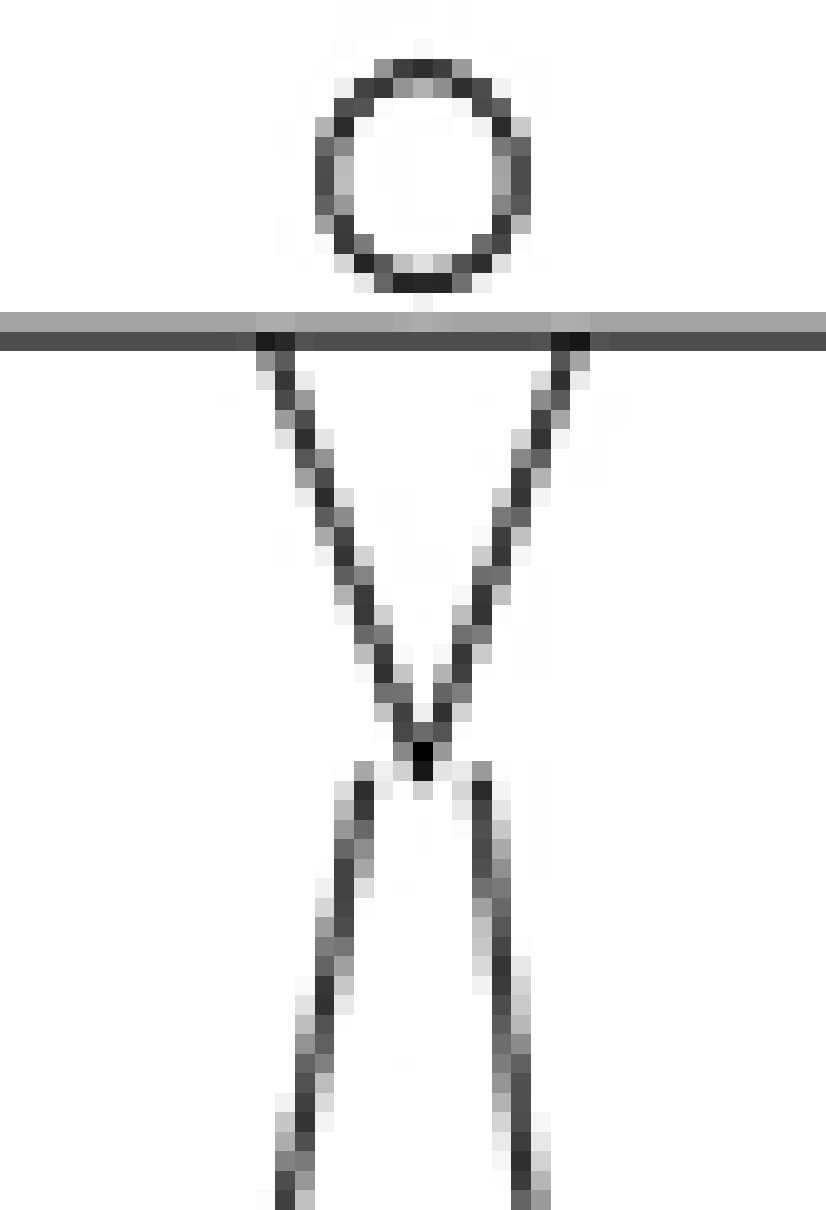
     CB- 4         1                2          3         4

- ĐT Chân: 2 tay đưa sang ngang rồi đưa về phía trước, chân khuỵu gối

 CB- 4       1                 2                3 4

- Động tác  nhảy bật bằng 2 chân

 CB- 4 1                2                3       4

c. Hồi tỉnh: Cho trẻ đi nhẹ 2 vòng vào lớp.

**\*. Điểm danh: Trẻ theo phần mềm trên hệ thống**

**II, KẾ HOẠCH CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở  CÁC GÓC**

**- Nhánh 4: Tuần 25: Động vật sống trong rừng**

*1 tuần: Từ ngày* *10/ 3 - 14/ 3/ 2025*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tổ chức HĐ** |
| **\* Góc đóng vai:**  Nấu ăn, cửa hàng bán hải sản, thức ăn chăn nuôi | - Trẻ biết thể hiện vai chơi của minh và biết liên kết với nhóm chơi khác.  - Trẻ biết giúp đỡ nhau trong quá trình chơi. | - Bàn ghế, bộ đồ nấu ăn, các loại thực phẩm rau xanh, hoa quả, hải sản; tom cua cá....  - Cửa hàng bán các loại thức ăn chăn nuôi | **HĐ1.Thoả thuận và bàn bạc trước khi chơi**  - Cô cho trẻ hát bài “ quà ngày 8/3”.  -Trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi trong gia đình.  - Cô giới thiệu các góc chơi  - Cho trẻ lấy ký hiệu về góc chơi  **HĐ2.Quá trình hoạt động.**  Cô bao quát hướng dẫn trẻ chơi.  + Nhập vai chơi cùng trẻ, giúp trẻ liên kết nhóm chơi.  **HĐ3:Kết thúc hoạt động:**  - Cô đi từng nhóm chơi cho trẻ nhận xét vai chơi. Cô nhận xét bổ sung  - Cho trẻ thăm quan nhóm tạo ra sản phẩm đẹp. |
| **\* Góc XD- lắp ghép**  **\* Góc xây dựng**  - Xây dựng vườn bách thú  - Lắp ghép chuồng trại, hàng rào | - Trẻ biết sử dụng một số nguyên vật liệu và các cây hoa để xây dựng vườn hoa.  - Trẻ lắp ghép theo ý thích của mình | - Gạch xây dựng, vỏ ống sữa, cây hoa, cây xanh, các con vật  - Bộ lắp ghép hình hoa |
| **\* Góc khoa học và toán**  - Tìm chữ cái i, t, c cụm từ trong tranh.  - Nối chữ.  - Tách - gộp các đối tượng trong phạm vi 9.  - Tìm đúng số lượng. | - Trẻ nhận biết và tìm đúng chữ cái trong từ, trong tranh  - Trẻ biết nối chữ tương ứng với tranh.  - nhận biết và biết cách tách gộp các đối tượng trong phạm vi 9  - Trẻ tìm đúng số lượng tương ứng | - thẻ chữ cái, tranh hình con vật có từ chữ cái  - bài tập đếm và nối số tương ứng  - thẻ chữ cái rời  *-* Tranh phân nhóm các con vật tương ứng số |
| **Góc sách truyện**  Đọc thơ, xem truyện tranh, kể chuyện theo tranh.... | - Biêt giở sách xem và hiểu nội dung bức tranh.  - Biết kể lại truyện theo tranh minh họa | - Tranh truyện thơ theo chủ đề. |
| **\* Góc nghệ thuật**  - Hát các bài hát về chủ đề.  - vẽ ,tô màu, xé cắt dán, xếp hột hạt,.. về các con vật. | - Trẻ mạnh dạn tham gia hát múa.  - Trẻ biết sử dụng những kỹ năng đã học để tạo ra sản phẩm. Biết liên kết với nhóm chơi bán hàng để bán các sản phẩm của mình làm ra. | -Trống lắc, xắc xô, phách gõ, đàn  - Giấy, bút, màu,  Kéo, đất nặn các loại nguyên vật liệu: lá, vỏ sò, ống sữa..... |

***Thứ 2 ngày 10 tháng 3 năm 2025***

**\*. ĐÓN TRẺ, CHƠI TỰ CHỌN, THỂ DỤC SÁNG**

- Cô đến sớm vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ. Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi cho các hoạt động, nhắc trẻ chào hỏi, cất đồ dùng đúng nơi quy định

Trẻ chơi theo ý thích

- TDS': Tập theo nhạc chủ đề bài: *“ chú voi con ở bản đôn”*

-  Cô điểm danh trẻ theo số gọi tên trên phần mềm hệ thống

**\*. HOẠT ĐỘNG HỌC**

**LVPTNT**

**KPKH:**

**Tìm hiểu về một số con vật**

**sống trong rừng**

**I. Mục đích – yêu cầu**

**S (Khoa học)**- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, ích lợi, môi trường sống của một số con vật trong rừng

**T (Công nghệ)**- Trẻ biết cách sử dụng phần mềm Animal 4D+, video, lô tô để khám phá tìm hiểu về con vật trong rừng (Con voi, khỉ, sư tử)

**E (Kỹ thuật)**- Trẻ trao đổi, thảo luận, khám phá, so sánh về tên gọi, đặc điểm, sinh sản, môi trường sống của con vật sống trong rừng.

**A (Nghệ thuật)** – Trẻ có ý thức bảo vệ các con vật sống trong rừng và các động vật quý hiếm. Biết bảo vệ bản thân khi được tiếp xúc với các con vật sống trong rừng.

**M (Toán học)** – Trẻ biết voi, khỉ, sư tử là con vật có 4 chân. Trẻ biết ghép đôi 1-1

**II. Chuẩn bị**

|  |  |
| --- | --- |
| **Chuẩn bị của cô** | **Chuẩn bị cho trẻ** |
| - Giáo án Word; Powerpoint có các slide hình ảnh, video minh họa cho hoạt động khám phá  - Ti vi, máy tính, bảng, nhạc bài hát “Khám phá khu rừng”, “Ta đi vào rừng xanh”, “Voi làm xiếc”, “Khám phá thế giới tuyệt vời”. | - Tâm lý thoải mái  Tranh ảnh cho trẻ quan sát:  - 4 bàn hộp để hoạt động nhóm  - Bảng ghi kết quả. |

**III. Tiến trình hoạt động**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. Khơi gợi, gắn kết:**  *\* Cô chuẩn bị mô hình vườn bách thú*      –  Bây giờ cô sẽ tổ chức cho các con một chuyến đi chơi. Đó là đi tham quan vườn bách thú. Các con có thích không?     – Xin mời các con lên tàu!     – Cô và trẻ vừa đi vừa hát bài: “*Chúng mình cùng đi”*     – Đã đến nơi rồi, các con quan sát xem trong khu vườn có gì nào?     – Trông chúng thật là đáng yêu và ngộ nghĩnh phải không nào?     – Vậy những con vật này thường sống ở đâu?     – Hôm nay chúng mình có muốn cùng nhau tìm hiểu về các con vật sống trong rừng không?  **2: Khám phá**  **- Cô chia trẻ về 3 nhóm cùng khám phá con voi, khỉ, sư tử**  - Cô cho xem video trên máy tính về hoạt động, sự sinh sản và thức ăn của voi, khỉ, sư tử theo nhóm  - Cô đến từng nhóm gợi hỏi để trẻ thảo luận về:  + Tên gọi, đặc điểm, cấu tạo  + Thức ăn, nơi sống  - Trẻ tạo ra bảng ghi chép về đặc điểm, thức ăn, sinh sản của con voi, khỉ, sư tử.  - Cô cho trẻ lên thuyết trình về bảng ghi chép  **3: Giải thích**  - Cô khái quát, cung cấp kiến thức đúng, chính xác về đặc điểm, môi trường sống, thức ăn của voi, khỉ, sư tử trên máy (Powerpoint khám phá các con vật)  + Cho trẻ quan sát và nêu nhận xét hình ảnh con khỉ, voi, sư tử  **\* Con khỉ:**  - Đây là con gì? Con khỉ có đặc điểm gì?  - Con khỉ ăn gì? Khỉ sống ở đâu?  - Khỉ là con vật như thế nào? Vì sao con biết?  - Khỉ vận động như thế nào?  =) Khỉ rất thông minh và tinh nghịch. Khỉ thích ăn các loại trái cây, hạt. Khỉ mẹ thường sinh một con, em bé khỉ bám chặt vào mẹ trong thời gian đầu. Khỉ sống trên cây trong rừng rậm. Đặc tính nổi bật của khỉ leo trèo rất giỏi, thường nhảy qua nhảy lại giữa các cành cây một cách nhanh nhẹn  (Cho trẻ xem đoạn video về con khỉ))  **\* Con voi:**  - Voi là con vật có cơ thể như thế nào?  - Con voi có cái tai ra sao? Giống với cái gì?  - Vòi voi dùng để làm gì?  - Thức ăn của voi là gì?  - Chân voi như thế nào? Giống với cái gì?  - Voi đẻ con hay đẻ trứng?  - Voi là con vật hiền lành hay hung dữ?  =) Voi là động vật lớn nhất trên cạn, có cái tai to, vòi dài để lấy thức ăn và nước uống. Da voi dày và 4 chân to khỏe, là con vật hiền lành. Voi ăn cỏ, lá cây, mía,... và uống rất nhiều nước. Voi sống trong rừng rậm và gần sông suối để dễ uống nước. Voi mang thai voi con rất lâu, tới gần 2 năm. Voi được nuôi nhiều ở Tây Nguyên để kéo gôc cho buôn làng  (Cho trẻ xe video minh họa)  **\* Con sư tử:**  - Sư tử là loài vật hung dữ hay hiền lành? Vì sao?  - Thức ăn của sư tử là gì? Kỹ năng vồ mồi của sư tử như thế nào?  - Tiếng gầm của sư tử to hay nhỏ? Cô cho trẻ bắt chước tiếng gầm của sư tử.  - Các con có biết sư tử sinh con hay đẻ trứng không?  =) Sư tử là lòa hung dữ, được gọi là “Vua của muôn loài”. Sư tử ăn thịt thường săn các con khác ở trong rừng. Sư tử mẹ sinh từ 2-4 con một lứa. Các chú sư tử con rất đáng yêu và cần sự bảo vệ của sư tử mẹ. Sư tử sống ở đồng cỏ hoặc rừng thưa. Sư tử có tiếng gầm rất to, có thể nghe thấy từ rất xa.  **\* So sánh:**  - Các con thấy con voi, khỉ, sư tử có điểm gì giống nhau, khác nhau?  - Theo các con được biết những con nào là động vật hung dữ? Con vật nào là động vật hiền lành? Vì sao?  - *Giáo dục trẻ*: Biết bảo vệ động vật quý hiếm, tránh xa động vật hung dữ khi có điều kiện ra vườn bách thú chơi.  **4. Củng cố, mở rộng, áp dụng**  *\* Mở rộng:*  - Ngoài những con vật này là động vật sống trong rừng, các con còn biết con vật nào sống trong rừng nữa?  - Cô kết hợp cho trẻ xem hình ảnh trên máy: con gấu, con ngựa, con hươu, con sóc, con đà điểu, con chuột túi...  *\* Củng cố:*  *- Trò chơi 1: “Thi xem ai nhanh”.*  + Cách chơi: Lượt chơi 1: Cô cho xuất hiện bóng con vật trên màn hình thời gian 2 giây. Nhiệm vụ của trẻ nhìn nhanh và giơ lô tô con vật trẻ đoán lên  Lượt chơi 2: Cô nêu đặc điểm trẻ gọi tên và giơ lô tô con vật tương ứng  + Luật chơi: Ai giơ sai bị thua cuộc  Cô tổ chức cho trẻ chơi và nhận xét kết quả sau khi chơi.  *- TC2: “Ghép đôi”:*  + Cách chơi: Trên tay trẻ cầm lô tô con vật (Khỉ/voi/sư tử/hươu/ thỏ) hoặc thức ăn như chuối/cỏ/thịt... Vừa đi vừa hát vận động theo nhịp bài hát Ta đi vào rừng xanh. Có hiệu lệnh trẻ ghép đôi 1 con vật đi với 1 thức ăn tương ứng. VD khỉ ghép đôi với chuối...  + Luật chơi: Đôi nào ghép sai phải nhảy lò cò.  Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 lần. Lần 2 khó hơn phân biệt 2 bên con vật hiền lành và hung dữ (Kết hợp nhạc bài hát “Ta đi vào rừng xanh”  - Cô và trẻ nhận xét kết quả sau khi chơi.  **5. Nhận xét, đánh giá:**  - Trẻ nhận xét đánh giá nhóm bạn mình đã thực hiện.  - Cô nhận xét | - Trẻ trả lời    - Trẻ hát    - Trẻ trả lời         - Trẻ trả lời  - Trẻ quan sát video      - Trẻ hoạt động nhóm    - Trẻ thảo luận và ghi chép   * Trẻ lên thuyết trình * Trẻ quan sát           - Trẻ trả lời      - Trẻ chú ý lắng nghe        - Trẻ trả lời    - Trẻ trả lời    - Trẻ trả lời      - Trẻ lắng nghe              - Trẻ quan sát  - Trẻ lắng nghe    - Trẻ trả lời    - Trẻ lắng nghe        -Trẻ trả lời     - Trẻ trả lời        - Trẻ quan sát      - Trẻ lắng nghe         * Chơi trò chơi           - Trẻ lắng nghe        - Trẻ lắng nghe    - Trẻ thực hiện        - Trẻ lắng nghe |

**\* CHƠI  Ở CÁC GÓC**

**Góc phân vai:** bán hàng, nấu ăn

**- Góc xây dựng - lắp ghép:** Xây vườn bách thú. Lắp ghép chuồng trại, hàng rào.

**- Góc khoa học và toán:** tìm chữ cái i, t, c cụm từ trong tranh. Nối chữ.  Tách - gộp các đối tượng trong phạm vi 9. Tìm đúng số lượng. Xem tranh, kể chuyện, đọc thơ về chủ đề

**- Góc âm nhạc- tạo hình:** vẽ ,tô màu, xé cắt dán, xếp hột hạt,.. về các con vật.Múa, hát các bài hát về chủ đề

**\* CHƠI NGOÀI TRỜI**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Hoạt động có mục đích**  **Xem tranh ảnh về các con vật sống trong rừng**  **2. Trò chơi vận động**  **Cáo và thỏ**  **3. Chơi tự do**  **4. kết thúc** | ***\* Xem một số bức tranh về động vật sống trong rừng.***  - Cô hỏi trẻ khi ra sân chơi các con phải như thế nào?... Cho trẻ nối đuôi nhau đi xuống sân ngồi dưới bóng mát và cất cho trẻ hát bài “Chú voi con”, gợi hỏi trẻ:  + Vừa hát bài gì? Trong bài hát nói về con gì? Con voi sống ở đâu?...  - Lần lượt cô đọc câu đố, bắt chước tiếng kêu, dáng đi... của các con vật trong rừng cho trẻ đoán tên rồi đưa trang về con vật đó ra cho trẻ quan sát, nêu nhận xét:  + VD: Con gì có giáng đi phục phịch?  + Cháu có nhận xét gì về con Gấu? Gấu thích ăn gì?  + Nó là con vật hung dữ hay hiền lành? Vì sao cháu biết?...  - Giáo dục trẻ: Con người phải làm gì để bảo vệ các con vật quý hiêm?…  ***\* TCVĐ: Cáo và thỏ:***  Cô mời trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi  - cho trẻ chơi 3 - 4 lần.  ***\* Chơi tự do*:**  Chơi với cầu trượt, xích đu, đu quay… Cô bao quát trẻ chơi an toàn.  - Chơi xong cô cho trẻ đi rửa tay  - Cô giới hạn khu vực chơi gần nhau để dễ bao quát trẻ  - Khi trẻ chơi cô bao quát chú ý theo dõi để đảm bảo an toàn cho trẻ. Cô cùng chơi với trẻ.  **\* Kết thúc**: Cô tập trung trẻ, cho trẻ đi rửa tay, xếp hàng, điểm lại sĩ số, cho trẻ vào lớp. |

**\* HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

**1. LQTCM: “Mèo và chim sẽ”**

- Lựa chọn một Trẻ  làm Mèo, đứng tại vị trí của Mèo. Những Trẻ  còn lại đóng vai Chim sẻ, đứng trong Tổ chim.

- Bắt đầu trò chơi,  khi có hiệu lệnh “trời sáng” thì bạn đóng vai “Mèo” giả vờ nằm ngủ ở góc sân, những chú Chim sẻ ra khỏi vòng tròn Tổ chim để đi kiếm mồi, vừa đi vừa nhảy và kêu  "chích, chích, chích" (thỉnh thoảng lại ngồi gõ tay xuống đất giả như đang mổ thức ăn).

- Sau 30 giây, Mèo vươn vai và kêu Meo meo, sau đó được rời khỏi vị trí ban đầu. Khi này  thì các chú chim sẻ phải nhanh chóng bay về tổ của mình. Chú chim sẻ nào chậm chạp sẽ bị mèo bắt và phải ra ngoài một lần chơi.

- Sau khi Mèo đã quay về vị trí ban đầu, những chú chim có thể ra khỏi tổ và tiếp tục kiếm ăn.

- Trò chơi cứ tiếp tục như vậy cho mỗi chú Mèo từ 3-4 lần. Rồi đổi Trẻ đóng vai Mèo và tiếp tục các ván chơi khác.

**2. Chơi theo ý thích**

**3. Vệ sinh – trả trẻ**

**ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY**

**Kỹ năng:**

**Kiến thức** :

**- Biện pháp:**

***Thứ 3  ngày 11 tháng 03 năm 2025***

**\*. ĐÓN TRẺ, CHƠI TỰ CHỌN, THỂ DỤC SÁNG**

- Cô đến sớm vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ. Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi cho các hoạt động, nhắc trẻ chào hỏi, cất đồ dùng đúng nơi quy định

Trẻ chơi theo ý thích

- TDS': Tập theo nhạc chủ đề bài: *“ chú voi con ở bản đôn”*

- Điểm danh trên hệ thống phần mềm

**\*. HOẠT ĐỘNG HỌC**

**Lĩnh vực phát triển thể chất**

**VĐCB:**

**Ném trúng đích nằm ngang**

**TCVĐ: Mèo và chim sẽ**

**I**. **Mục đích yêu cầu**:

**1. Kiến thức:**

Trẻ biết tên bài vận động cơ bản “ Ném trúng đích nằm ngang”, trẻ biết tên trò chơi vận động “Mèo và chim sẻ”.

- Trẻ thực hiện vận động dưới sự hướng dẫn của cô.

**2. Kỹ năng:**

- Rèn luyện và phát triển các nhóm cơ, vận động của tay và khả năng định hướng trong không gian.

- Trẻ biết đi theo hiệu lệnh của cô và tập đi đúng theo cô.

- Trẻ biết cách chơi trò chơi “Mèo và chim sẻ” và tập được cùng cô giáo bài tập phát triển chung “ Gà gáy”.

- Rèn phản xạ nhanh theo hiệu lệnh.

**3.Thái độ:**

 Góp phần giáo dục trẻ thường xuyên tập luyện thể dục hàng ngày giúp cho cơ thể khỏe mạnh, cao lớn.

- Trẻ tích cực hào hứng tham gia vào hoạt động và tập đoàn kết với bạn.

**II. Chuẩn bị.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Chuẩn bị của cô** | **Chuẩn bị của trẻ** |
| - Vạch chuẩn, túi cát, rổ nhựa, Loa, Máy tính.    - Nhạc, sắc xô, vạch  Mũ mèo, mũ chim sẻ. | * Trang phục gọn gàng dễ vận động, tâm thế thoải mái |

**III. Tiến trình hoạt động**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. ổn định (1-2p)**  Chào mừng các bạn đến với buổi học thể dục thể thao của ngày hôm nay.  - Để góp thêm phần sôi nổi cho buổi học chúng mình hãy cùng nhau hát bài hát “ Con cào cào”  - Chúng mình vừa hát bài hát gì?  - Con cào cào nó thích làm gì?  - À đúng rồi con cào cào nó thích tập thể thao nên nó rất khoẻ mạnh.  - Trước khi bước vào buổi học hom nay lớp chúng mình có bạn nào bị ốm, bạn nào đau tay, đau chân không?  - Các bạn đã sẵn sàng chưa?  **2 : Hướng dẫn thực hiện**  **HĐ1. Khởi động.**   Cho trẻ đi vòng tròn theo nhạc , kết hợp các kiểng chân, gót chân, chạy chậm, chạy nhanh về đứng thành hàng ngang theo tổ để tập  - Vừa rồi các bạn đã khởi động, các bạn thấy thế nào?  **HĐ2. Trọng động: (20-25p)**  **\* Bài tập phát triển chung:**  - Cho trẻ di chuyển đội hình về 3 hàng ngang tập bài tập phát triển chung.  - Tập với bài: ‘con cào cào”  *- ĐT1: Tay:* Hai tay đưa chếch 2 bên                                                      CB- 2l 8n            1                2               3 4  *- ĐT Bụng:* 1 tay chống hông, 1 tay đưa qua đầu  ***Description: C:\Users\DINHHI~1\AppData\Local\Temp\Rar$DIa0.687\62.jpg         Description: C:\Users\DINHHI~1\AppData\Local\Temp\Rar$DIa0.512\27.jpg***       CB- 2l 8n 1              2        3         4  *- ĐT Chân*: 2 tay đưa sang ngang rồi đưa về phía trước, chân khuỵu gối             Description: C:\Users\DINHHI~1\AppData\Local\Temp\Rar$DIa0.013\14.jpg        Description: C:\Users\DINHHI~1\AppData\Local\Temp\Rar$DIa1.498\35.jpg         Description: C:\Users\DINHHI~1\AppData\Local\Temp\Rar$DIa0.013\14.jpg    CB- 2l 8n       1                 2                3 4  - *Động tác nhảy bật bằng 2 chân* ; nhảy bật 2 chân rộng bằng vai, 2 tay dang ngang                                     CB- 2l 8n 1                2                3       4  - Cô nhận xét bài tập của lớp  - Di chuyển đội hình về đứng 2 hàng đối diện nhau  X X X X X X X X X X X X X  **-------------------------------------------**  X X X X X X X X X X X X X  ***\** VĐCB: Ném trúng đích nằm ngang”**  - Cô giới thiệu tên bài tập  - Trẻ đứng thành hai hàng ngang quan sát cô thực hiện.  *+ Cô làm mẫu lần 1*: Không giải thích  *+ Cô làm mẫu lần 2*: Giải thích  -*TTCB*: Cô từ đầu hàng, cô bước lên trước vạch chuẩn. Tư thế chuẩn bị cô đứng chân trước chân sau, tay cùng phía với chân sau, cầm túi cát đưa lên  cao, nhắm vào đích ở phía trước. Khi có hiệu lệnh ném thì cô dùng sức mạnh của cánh tay và ném túi cát về phía trước, ném thật khéo léo cho túi cát trúng vào đích và ném khi ném xong cô về cuối hàng đứng.  *+ Lần 3*: Cô mời 1, 2 trẻ khá lên làm mẫu cùng cô cho cả lớp quan sát  - Cô hỏi trẻ tên bài vận động cơ bản.  **\* Trẻ thực hiện:**  **-** Cô mời một trẻ lên tập.  - Lần lượt cô mời từng bạn cho đến hết.  - Cô chú ý quan sát động viên khích lệ trẻ.  - Vừa rồi cô thấy các bạn tập rất giỏi, bây giờ cô còn muốn thi đua giữ 2 tổ xem tổ nào ném được nhiều túi cát vào đúng tổ đó sẽ giành chiến thắng.  - Cho 2 tổ thi đua.  - Cô nhận xét kết quả của 2 đội chơi:  - Cô hỏi trẻ các convừa tập vận động  bài gì?  - Cô quan sát - nhận xét - Động viên trẻ.  - Mời một trẻ lên thực hiện lại vận động và nhắc lại tên vận động.  **\*Củng cố**: Cô hỏi lại trẻ tên vận động?  **- Giáo dục**: Trẻ ngoan tích cực tham gia tập luyện để có sức khỏe tốt để học tập và vui chơi.  \*  **TCVĐ: “Mèo và chim sẻ”.**  **-** *Cách chơi:* Một bạn sẽ làm Mèo, nằm ngủ ở trong nhà, các chú chim sẻ đi kiếm ăn. Các bạn khác sẽ làm các chú chim sẻ. Chim sẻ đi kiếm ăn vừa đi vừa kêu “Chích chích chích” Khi có tiếng “Meo, meo, meo, ta là mèo đây” báo hiệu mèo sẽ xuất hiện thì các chú chim sẻ phải chạy thật nhanh về tổ của mình.  *+ Luật chơi:*Các chú chim phải bay về đúng tổ của mình. Chú chim sẻ nào chậm ko bay kịp bị mèo bắt hoặc về chạy về nhầm tổ thì sẽ phải đổi vai chơi cho bạn Mèo.  - Chúng mình đã nghe rõ chưa nào?  - Bây giờ cô sẽ làm mèo, bạn nào sẽ làm các chú Chim sẻ để chơi cùng với cô nào?  - Cho trẻ chơi 3-4 lần.  - Cô nhận xét và tuyên dương trẻ sau mỗi lần chơi.  - Tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần.  - Cô nhận xét sau khi chơi.  **HĐ3.  Hồi tĩnh:**  - Cho trẻ làm những chú chim bay nhẹ nhàng và đi ra ngoài.  **3. Kết thúc**: (**2-3 phút**)  - Nhận xét tuyên dương | - Chơi cùng cô  - Trẻ trả lời  - Trẻ thực hiện  - trẻ về hàng     * Trẻ tập * Trẻ tập   - trẻ tập  - trẻ tập  - trẻ tập   * Trẻ về hàng * Quan sát * Lắng nghe * Trẻ thực hiện * Trẻ thực hiện * Trẻ lắng nghe   - Trẻ nghe cô phổ biến cách chơi và luật chơi trò chơi   * Trẻ chơi   - Trẻ vận động nhẹ nhàng  - Lắng nghe |

**\* HOẠT ĐỘNG  Ở CÁC GÓC**

**Góc phân vai:** bán hàng, nấu ăn

**- Góc xây dựng - lắp ghép:** Xây vườn bách thú. Lắp ghép chuồng trại, hàng rào.

**- Góc khoa học và toán:** tìm chữ cái i, t, c cụm từ trong tranh. Nối chữ.  Tách - gộp các đối tượng trong phạm vi 9. Tìm đúng số lượng. Xem tranh, kể chuyện, đọc thơ về chủ đề

**- Góc âm nhạc- tạo hình:** vẽ ,tô màu, xé cắt dán, xếp hột hạt,.. về các con vật.Múa, hát các bài hát về chủ đề.

**\* CHƠI NGOÀI TRỜI**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Hoạt động có mục đích**  Quan sát vườn hoa và nhổ cỏ  **2. Trò chơi vận động**  Rồng rắn lên mây  **3. Chơi tự do**  **4. kết thúc** | **1, Gây hứng thú**  - Cô cho trẻ xúm xít quanh côtrò chuyện  + Hôm nay lớp chúng mình có bạn nào bị ốm không?  + Có bạn nào bị đau chân đau tay không?  + Cô cho trẻ chỉnh chu lại trang phục.  Cô có điều thú vị muốn chúng mình khám phá và tìm hiểu đấy, chúng mình có muốn tham gia không nào?  - Vừa đi cho trẻ vừa hát bài hát đi chơi ra địa điểm quan sát.  - Các con thấy thời tiết hôm nay như thế nào?  - Các con hãy hít thật sâu và thở ra từ từ xem các con đã cảm nhận được điều gì nhé.  - Đây là thời tiết của mùa gì?  - Chúng mình phải mặc quần áo như thế nào?  - Đúng rồi đấy các con ạ. Thời tiết hôm nay là thời tiết mùa xuân chuẩn bị sang mùa hè, mùa này trong thời điểm giao mùa thời tiết thay đôi thất thường, khi mưa lạnh khi khô ráo nên đi ra ngoài chúng mình cần đội mũ, nón mặc ấm khi lạnh và mát mẻ khi khô ráo.  - Để cho không khí luôn được mát mẻ, trong lành thì chúng ta phải tích cực trồng nhiều cây xanh, không được bỏ giấy, rác bừa bãi ra môi trường chúng ta phải biết bảo vệ môi trường luôn sạch sẽ  - Các con nhìn xung quanh sân trường xem có những loại cây gì?  **2. Quan sát vườn hoa**   - Cô và trẻ trò chuyện về các loại hoa theo hiểu biết của trẻ.    + Các con biết những loại hoa nào?    + Con thích loại hoa nào nhất? Vì sao con thích?     - Và trong vườn trường cũng có rất nhiều những loại hoa khác nhau, hôm nay cô sẽ giới thiệu cho chúng mình cùng quan sát và chăm sóc nhé.     - Cô và trẻ ra vườn hoa    + Có những loại hoa nào nhỉ các con?    + Chúng có đặc điểm gì? Màu sắc của chúng như thế nào?    - Cô khái quát lại cho trẻ    - Để cho những cây hoa này luôn tươi tốt và tỏa ngát hương thơm thì theo các con chúng ta cần làm gì?    - Cô và trẻ cùng chăm sóc vườn hoa    - Cô chia lớp thành 3 nhóm:    + Nhóm 1: Tưới nước cho cây hoa    + Nhóm 2: Nhặt lá vàng, lá rụng, lau lá cây hoa    + Nhóm 3: Xới đất, làm tơi xốp đất cho cây hoa.    - Cô cho trẻ thu dọn đồ cùng cô  **TCVĐ**  - Cô phổ biến luật chơi cách chơi sau đó tổ chức cho trẻ thực hiện trò chơi 2-3 lần  **CTD**  - Chơi với đồ chơi cô chuẩn bị  - chơi với đồ chơi sẵn có trên sân  **\* Kết thúc:** Cô tập trung trẻ, cho trẻ đi rửa tay, xếp hàng, điểm lại sĩ số, cho trẻ vào lớp. |

**\* HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

**1.- Giao lưu khối** nhảy dân vũ Chicken dance

+ Cô giới thiệu nội dung của buổi giao lưu

+ Cô cùng trẻ thực hiện

**2.- Chơi theo ý thích.**

**-** cho trẻ chơi ở các góc trẻ thích

**3. Vệ sinh – trả trẻ**

**ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY**

**kỹ năng:**

**Kiến thức:**

**BPKP**:

***Thứ 4 ngày 12 tháng 03 năm 2025***

**\*. ĐÓN TRẺ, CHƠI TỰ CHỌN, THỂ DỤC SÁNG**

- Cô đến sớm vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ. Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi cho các hoạt động, nhắc trẻ chào hỏi, cất đồ dùng đúng nơi quy định

Trẻ chơi theo ý thích

- TDS': Tập theo nhạc chủ đề bài: “chú voi con ở bản đôn”

- Điểm danh trên hệ thống phần mềm

**\*. HOẠT ĐỘNG HỌC**

**Lĩnh vực phát triển nhận thức**

**LQVT**

**Gộp/ tách các nhóm đối tượng**

**trong phạm vi 9 bằng các cách khác nhau và đếm**

**I. Mục đích -Yêu cầu**

**1. Kiến thức:**

 - Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 9 thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau (1 – 8, 2 – 7, 3 – 6, 4 - 5) và đếm.

- Trẻ biết đặt thẻ số tương ứng cho mỗi nhóm sau khi tách.

**2. Kỹ năng:**  
- Luyện kỹ năng tách, đếm trong phạm vi 9.

- Luyện kỹ năng ghi nhớ có chủ định, phát triển tư duy, ngôn ngữ cho trẻ.

- Rèn kỹ năng hoạt động nhóm.

**3. Thái độ:**

- Trẻ có thái độ tích cực hào hứng khi tham gia học tập.  
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng cá nhân cẩn thận, sạch sẽ.

**II. Chuẩn bị**

|  |  |
| --- | --- |
| **Chuẩn bị của cô** | **Chuẩn bị cho trẻ** |
| - Bài giảng điện tử, tivi, que chỉ. - Nhạc bài hát “Nông trai vui vẻ”, Gà trống mèo con và cún con - 1 bảng to dán đồ dùng học tập có số lượng là 9, thẻ số 1,2,3,4,5,6,7,8,9. | - Bàn hộp giấy  - Mỗi trẻ một rổ có 9 con ốc, bảng, que chỉ.  - Thẻ số từ 1 đến 9 |

**III. Tổ chức hoạt động.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú:**  - Chào mừng các bé đến với chương trình “Bé vui học toán” ngày hôm nay.  - Giới thiệu 3 đội chơi  + Đội: Thỏ hồng  + Đội: Gà trống  + Đội: Voi xám  - Những người đồng hành cùng với 3 đội chơi của chúng ta ngày hôm nay là cô giáo Thanh Huyền và cô Sáu.  - Tham gia chương trình ngày hôm nay ba đội sẽ phải trải qua ba phần chơi:    + Phần chơi thứ nhất: Bé khám phá  + Phần chơi thứ 2: Ai thông minh hơn  + Phần chơi thứ 3: Chung sức  - Các đội chơi đã sẵn sàng bước vào các phần chơi chưa nào?  **2. Nội dung**  **HĐ1: Ôn số lượng trong phạm vi 9.**  **+ Phần thứ nhất: Bé khám phá**  - Sau đây xin mời 3 đội chơi cùng đến với phần thi thứ nhất “Bé khám phá”.  - Ở phần chơi này các đội sẽ được đi thăm nông traị vui vẻ, nhiệm vụ của các đội sẽ đếm các con vật gắn thẻ số tương ứng.  - Cô cho trẻ đi thăm nông trại  - Cho trẻ đếm và gắn thẻ số.  - Bác chủ nông trại tặng mỗi bạn một rổ đồ chơi chúng mình cùng lấy và nhẹ nhàng về chỗ ngồi.  **HĐ 2: Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 9 thành các nhóm nhỏ.**  **+ Phần thứ 2: Ai thông minh hơn**  - Trong rổ đồ chơi của các con có gì? (con ốc, thẻ số)  - Các con hãy xếp hết số ốc ở trong rổ thành một hàng ngang từ trái qua phải lên bảng.  - Cô xếp trên màn hình  - Chúng mình xếp được bao nhiêu con ốc?  - Cho trẻ đếm trên màn hình  - Có mấy con ốc? Tương ứng với mấy thẻ số mấy?  - Cho trẻ gắn thẻ số tương ứng.  **a. Cho trẻ tách theo ý thích:**  - Cô có một thử thách khó hơn dành cho ba đội. Các con hãy tách nhóm có số lượng là 9 con ốc thành 2 nhóm theo ý thích.  - Cô kiểm tra và nhận xét động viên trẻ.  - Vừa rồi ba đội chơi đã cùng chung sức để vượt qua phần thi đầu tiên rất xuất sắc. Sau đây mời ba đội cùng đến với phần thi thứ 2 của chương trình mang tên “Ai thông minh hơn”  **b. Cho trẻ tách theo yêu cầu:**  - Ở phần thi này cô sẽ đưa ra rất nhiều thử thách. Nhiệm vụ của 3 đội là hãy thực hiện đúng theo yêu cầu mà cô đưa ra. Thành viên của đội nào không thực hiện đúng sẽ phải làm lại và đội đó sẽ thua cuộc.  - Cho trẻ xếp tất cả 9 con ốc thành 1 hàng lên trên bảng của mình, xếp từ trái sang phải.  - Các con xếp được tất cả bao nhiêu con ốc?  - Cho trẻ chọn và gắn thẻ số tương ứng.  - Mời ba đội cùng hướng mắt lên màn hình xem kết quả  **\*Tách 9 thành 2 nhóm: 1 và 8 hay 8 và 1.**  - Thử thách khó hơn dành cho 3 đội.  - Các con hãy tách nhóm có số lượng là 9 con ốc thành 2 nhóm:  + 1 con ốc ở nhóm thứ nhất và số con ốc còn lại vào nhóm thứ 2 sau đó đếm, đặt thẻ số tương ứng vào mỗi nhóm.  - Thời gian đã hết mời ba đội cùng hướng mắt lên màn hình xem kết quả.  - Cô kiểm tra trẻ (Sửa sai cho trẻ).  => Vậy cách tách thứ nhất là: 1 và 8 hay 8 và 1.  + Bây giờ để tạo thành 1 nhóm có số lượng là 9 con ốc phải làm như thế nào?  **\*Tách 9 thành 2 nhóm: 2 và 7 hay 7 và 2.**  - Các con hãy tách nhóm có số lượng 9 con ốc thành 2 nhóm:  + 2 con ốc ở nhóm thứ nhất và số con ốc còn lại vào nhóm thứ 2 sau đó đếm, đặt thẻ số tương ứng vào mỗi nhóm.  - Thời gian đã hết mời ba đội cùng hướng mắt lên màn hình xem kết quả.  - Cô kiểm tra trẻ (Sửa sai cho trẻ)  => Vậy cách tách thứ hai là: 2 và 4 hay 4 và 2.  + Bây giờ để tạo thành 1 nhóm có số lượng là 9 quả trứng phải làm như thế nào?  **\*Tách 9 thành 2 nhóm: 3 và 6 hay 6 và 3**  - Từ một nhóm ốc có số lượng là 9 muốn tạo thành 2 nhóm thì phải làm như thế nào?  - Các con hãy tách nhóm có số lượng 9 con ốc thành 2 nhóm:  + 1 nhóm có số lượng là 3 con ốc và số còn lại vào nhóm thứ 2 sau đó đếm, đặt thẻ số tương ứng vào mỗi nhóm.  - Thời gian đã hết mời ba đội cùng hướng mắt lên màn hình xem kết quả.  - Cô kiểm tra trẻ (Sửa sai cho trẻ)  => Vậy cách tách thứ ba là: 3 và 6 hay 6 và 3  **\*Tách 9 thành 2 nhóm: 4 và 5 hay 5 và 4**  - Để biểu thị cho nhóm có số lượng là 9 quả trứng thì chúng mình phải chọn thẻ số mấy đặt tương ứng?  - Cho trẻ gắn thẻ số tương ứng.  - Các con hãy tách nhóm có số lượng 9 con ốc thành 2 nhóm:  + 1 nhóm có số lượng là 4 con ốc và số còn lại vào nhóm thứ 2 sau đó đếm, đặt thẻ số tương ứng vào mỗi nhóm.  - Thời gian đã hết mời ba đội cùng hướng mắt lên màn hình xem kết quả.  - Cô kiểm tra trẻ (Sửa sai cho trẻ)  => Vậy cách tách thứ tư là: 4 và 5 hay 5 và 4  - Khi tách các nhóm đối tượng có số lượng là 9 thành hai nhóm có mấy cách tách?  ***=>Kết luận:*** Khi tách các nhóm đối tượng có số lượng là 9 thành hai nhóm có 4 cách tách:  Cách 1: 1- 8 hay 8 - 1  Cách 2: 2 - 7 hay 7 - 2.  Cách 3: 3 - 6 hay 6 – 3  Cách 4: 4 - 5 hay 5 – 4  - Cô cho trẻ nhắc lại  - Cô cho trẻ cất đồ dùng  - Cô cho trẻ tập trung quanh cô  **HĐ 3: Luyện tập, củng cố.**  - Vừa rồi cả 3 đội chơi đã hoàn thành xuất sắc phần thi thứ 2. Chúc mừng cả 3 đội. Ngay sau đây mời ba đội cùng đến với phần thi cuối cùng mang tên “Chung sức”.  - Mỗi đội được tặng một bài tập nhóm có rất nhiều con vật có số lượng là 9. Nhiệm vụ của ba đội là hãy thảo luận và tách nhóm con vật đó thành 2 nhóm theo bốn cách khác nhau mà các con đã được thực hiện ở phần thi thứ 2 sau đó đếm chọn nối số tương ứng.  - Thời gian cho 3 đội là một bản nhạc. Đội nào tách và gắn thẻ số đúng vào mỗi nhóm đội đó sẽ dành chiến thắng.  - Cô cho trẻ chơi  - Cô nhận xét và động viên trẻ.  **3\*Kết thúc:**  - Cô nhận xét chung.  - Thưởng quà cho đội chiến thắng. | - Trẻ vỗ tay  - Trẻ nghe   * Chú ý * Trẻ trả lời * Lắng nghe * Trẻ thăm nông trại * Đếm và gắn số   - Trẻ lấy đồ dùng về chỗ  - Trẻ trả lời  - Trẻ xếp   * Quan sát   - Trẻ trả lời   * Trẻ gắn số * Lắng nghe   - Trẻ chú ý  - lắng nghe  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ trả lời  - chú ý  - Trẻ thực hiện   * Trẻ trả lời   - Trẻ thực hiện  - Trẻ thực hiện  - Trẻ trả lời  - Trẻ thực hiện  - Trẻ quan sát   * Chú ý   - Trẻ trả lời  - Trẻ thực hiện  - Trẻ thực hiện  - Trẻ quan sát  - Trẻ trả lời  - Trẻ nghe  - Trẻ thực hiện  - Trẻ nghe  - Trẻ chơi  - Trẻ nghe |

**\* CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC**

**Góc phân vai:** bán hàng, nấu ăn

**- Góc xây dựng - lắp ghép:** Xây vườn bách thú. Lắp ghép chuồng trại, hàng rào.

**- Góc khoa học và toán:** tìm chữ cái i, t, c cụm từ trong tranh. Nối chữ.  Tách - gộp các đối tượng trong phạm vi 9. Tìm đúng số lượng. Xem tranh, kể chuyện, đọc thơ về chủ đề

**- Góc âm nhạc- tạo hình:** vẽ ,tô màu, xé cắt dán, xếp hột hạt,.. về các con vật.Múa, hát các bài hát về chủ đề.

**\*.  CHƠI  NGOÀI TRỜI**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Hoạt động có mục đích**  qs khu nhà tranh  **2. Trò chơi vận động**  chồng nụ chồng hoa  **3. Chơi tự do**  **4. Kết thúc** | **\* ổn định – tập trung trẻ.**  Cô tập trung trẻ, thỏa thuận địa điểm chơi, cho trẻ tìm bạn đi tới khu vui chơi nhà tranh.  - Trò chuyện cùng trẻ về nội quy khu vui chơi.  - Đến khu vui chơi cho trẻ kể tên những gì có trong khu vui chơi nhà tranh?  - Trẻ tự chọn đồ vật mà trẻ thích trong khu vui chơi và nói cho các bạn cùng nghe về nguyên vật liệu đó:  Các con vừa lấy được gì?  + Nó có đặc điểm gì?  (cô gợi mở cho tất cả trẻ trong nhóm quan sát, .... và nói lên cảm nhận của mình)  + Các con biết vì sao có đồ vật này ở đây không?  - Đồ vật này dùng để làm gì?  + Các con lấy được gì?  + Lá của các con có màu sắc như thế nào? Tại sao có màu sắc như thế?  (Lá rụng do già lá mới rụng có màu vàng úa lá rụng lâu khô rôi có màu nâu.....)  + Các con biết vì sao có lá rụng không? (vì bây giờ là mùa đông, cây cối thay lá mới......giáo dục mùa cho trẻ)  + Để khu vui chơi lúc nào cũng sạch các con cùng nhặt lá bỏ vào thùng rác nhé  + Cô khái quát và giáo dục trẻ biết yêu quý thiên nhiên.  - Với những nguyên vật liệu thiên nhiên này các con thích chơi gì? (cô cho trẻ lựa chọn nguyên liệu thiên nhiên mà trẻ thích và chơi theo ý thích gợi ý trẻ có thể cùng chơi với bạn theo nhóm, cô bao quát gợi mở nội dung chơi cho trẻ, khuyến khích trẻ sáng tạo chơi cùng bạn)  + Cô khen ngợi, động viên trẻ về các sản phẩm tạo ra  **TCVĐ**  Cô tập trung trẻ lại giới thiệu trò chơi  - Hỏi trẻ về cách chơi, luật chơi  - Cô khái quát lại cách chơi và luật chơi cho trẻ nắm rõ sau đó tổ chức cho trẻ chơi .  - Khi trẻ chơi cô tham gia chơi cùng trẻ quan sát, hướng dẫn, theo dõi để đảm bảo an toàn cho trẻ.  ***-*Chơi tự do:**  - Cô giới thiệu đồ chơi ngoài trời và các đồ chơi cô đã chuẩn bị cho trẻ để trẻ tự lựa chọn trò chơi mình thích để chơi.  **\* Kết thúc**: Cô tập trung trẻ, cho trẻ đi rửa tay, xếp hàng, điểm lại sĩ số, cho trẻ vào lớp. |

**\*. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

1. Ôn tập chữ cái i, t, c

2. Chơi theo ý thích

-3. VS-TT

**\*. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY**

- **KT**:

- **BPKP**:

***Thứ 5 ngày 13 tháng 03  năm 2025***

**\*. ĐÓN TRẺ, CHƠI TỰ CHỌN, THỂ DỤC SÁNG**

- Cô đến sớm vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ. Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi cho các hoạt động, nhắc trẻ chào hỏi, cất đồ dùng đúng nơi quy định

Trẻ chơi theo ý thích

- TDS': Tập theo nhạc chủ đề bài: “ chú voi con ở bản đôn”

- Điểm danh trên hệ thống phần mềm**.**

**HOẠT ĐỘNG HỌC**

**Lĩnh vực phát triển nhận thức**

**LQCC**

**Trò chơi với chữ cái**

**i, t, c**

**I. Mục đích yêu cầu**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái “I-T-C”. Trẻ nhận ra chữ cái “I- T-C” trong các tiếng, từ trọn vẹn qua các trò chơi.

- Trẻ phân biệt được đặc điểm cấu tạo cả chữ cái **I-T-C** qua trò chơi ghép chữ

- Trẻ nắm được cách chơi, luật chơi của một số trò chơi với chữ cái I-T-C

**2. Kỹ năng**

- Củng cố kĩ năng phát âm và trả lời câu hỏi to rõ ràng mạch lạc.

- Phát triển kĩ năng nói, đọc

- Rèn khả năng phản ứng nhanh với tín hiệu, khả năng quan sát và chú ý

**3. Thái độ**

- Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào các hoạt động, các trò chơi một cách tích cực.

- Qua hoạt dộng hình thành ở trẻ yêu thích môn làm quen với chữ viết.

**II. Chuẩn bị**

|  |  |
| --- | --- |
| **Chuẩn bị của cô** | **Chuẩn bị cho trẻ** |
| - Nhạc bài hát “ Hãy vỗ cái tay lên đi”  - 3 phong thư chứa các hình ảnh/ slide chứa các hành động “câu cá”, “ Bơi”, “ Hát” và từ đi kèm ( *Chơi trò chơi 1 phong thư bí ẩn*)  - Nhạc beat để chơi trò chơi: | - 3 rổ đồ dùng để HĐ nhóm  + 1. Các loại hột hạt, cúc áo, que tính, nắp chai, đất nặn, bảng.  + 2. Tranh in nội dung bài thơ “ Con vỏi con voi”, bút chì.  + rổ các miếng nghép chữ cái i, t, c  - 3 bàn hộp giấy |

**III. Tiến hành hoạt động**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoat động của trẻ** |
| **1.Ổn định tổ chức:**  - Để khởi động cho một buổi học đầy năng lượng thì cô trò mình cùng vận động bài hát vô cùng sôi động mang tên “ vỗ cái tay nhau đi”  -  Cô nhận xét, khen ngợi trẻ - Cô dẫn dắt vào bài: + Hôm nay cô đã tổ chức cho chúng mình rất nhiều trò chơi với chữ cái I-T-C các con có thích không nào? - Cô mời các con đứng về đội hình vòng cung nhé  **2. Phương pháp và hình thức tổ chức:**  **HĐ1: Trò chơi chữ viết i-t-c**  **\*Trò chơi 1: Bức thư bí ẩn**  - Lần lượt 2 cô giáo và trẻ lên nhận mật thư (Hành động hát, bơi, câu cá và từ đi kèm).  Yêu cầu người nhận mở và giữ bí mật, khi có yêu cầu diễn tả lại từ trong mật thư, người nhận thư chỉ dùng cơ thể biểu đạt (không nói), trẻ sẽ quan sát và đoán xem đó là hành động nào được nhắc đến trong mật thư.  - Chơi 3 lần với 3 từ khác nhau (có thể đưa 1 hành động cho 2 nhóm còn lại nói, đoán nhanh và hành động mô phỏng)  - Cô cùng từng nhóm đưa ra hành động xác nhận kết quả và giơ bức thư đọc cùng và gắn lên bảng.  + *Bức thư 1:* Thực hiện hành động “bơi”, 2 nhóm còn lại đoán. Cô kiểm tra kết quả và chiếu hình ảnh có từ “bơi” lên slide. Cô cho cả lớp đọc lại 1 lần, yêu cầu trẻ tìm chữ cái có cấu tạo gồm 1 nét sổ thẳng và có một dấu chấm trên đầu có trong từ “bơi”.  Trẻ lên chỉ, cô cho cả lớp phát âm lại chữ **i**  *+ Bức thư 2:* Thực hiện hành động “hát”, các nhóm còn lại đoán. Cô kiểm tra kết quả và chiếu hình ảnh lên slide và có từ “hát” ở dưới hình ảnh đó. Cô cho cả lớp đọc lại, yêu cầu trẻ tìm chữ cái đứng ở vị trí thứ 3 tính từ trái sang phải.  Trẻ lên chỉ, cô cho cả lớp phát âm lại chữ **t**  *+ Bức thư 3:* Tương tự, trẻ làm hành động “câu cá”. Cô yêu cầu trẻ tìm 2 chữ cái giống nhau có trong từ “câu cá”  Trẻ lên chỉ, cô cho cả lớp phát âm lại chữ **c**  - Cô chiếu 3 chữ cái i-t-c trên màn chiếu và cho trẻ phát âm lại.  - Cô chiếu 3 hình ảnh: bơi, hát, câu cá lên màn hình (dưới mỗi hình ảnh có từ đi kèm).  **\*Trò chơi 2: truyền tin** - Để thử tài trí thông minh của các con cô mời các con cùng đến với trò chơi tiếp theo mang tên “ Truyền tin” *- Cách chơi:* Cô chia trẻ thành 3 đội đứng thành 3 hàng dọc, bạn đứng đầu làm đội trưởng lên chọn bì thư có chữ cái gì, sau đó quay về đội hình mình viết mô phỏng vào lòng bàn tay và nói nhỏ vào tai bạn thứ 2, bạn thứ 2 sẽ kề vào tai nói nhỏ với bạn thứ 3 chữ cái mình vừa nhận được, cứ thế truyền đến bạn cuối hàng. Bạn cuối hàng sẽ có nhiệm vụ nói to chữ cái mình vừa nhận tín hiệu từ bạn. *- Luật chơi:* Thời gian dành cho trẻ là một phút. Nếu thẻ chữ cái vừa tìm giống với chữ cái trong bì thư là thắng cuộc. - Cho trẻ chơi 2 lần  **\* Trò chơi3:Lồng ghép kỹ năng thực hành cuộc sống và phát triển các giác quan.**  - Cô chia trẻ về các nhóm để thực hiện  *+ Nhóm 1: Bé khéo tay*  Cô đã chuẩn bị rất nhiều các nguyên liệu có sẵn như: các loại hột hạt, cúc áo, nắp chai, đất nặn....Nhiệm vụ của nhóm này các con sẽ sử dụng các nguyên vật liệu đó để sắp xếp tạo các chữ cái i-t-c, nặn chữ cái  *+ Nhóm 2: nhanh tay nhanh mắt*  Cô chuẩn bị các thẻ từ kèm hình ảnh chỉ hành động có chứa các chữ cái i-t-c  Ở nhóm này cô đã in phiếu bài tập, các con hãy tìm trong bài thơ từ nào có chữ cái i, t, c các con hãy nhanh tay gạch chân chữ cái i, t, c  *+ Nhóm 3:“ thử tài thông minh”*:  Cô chuẩn bị rổ miếng ghép các chữ cái i, t, c yêu cầu các thành viên trong nhóm tìm và ghép các miếng ghép tạo thành chữ cái i, t, c hoàn chỉnh.  - Thời gian chơi tính bằng bản nhạc  **HĐ2. Kiểm tra kết quả**  - Cô cho các nhóm trình bày vè kết quả  - Cho trẻ nhận xét, cô nhận xét  **3. Kết thúc**  - Cho trẻ hát bài hát về chủ để và chuyển hoạt động tiếp theo | -Trẻ hát và vận động cùng với cô      -Trẻ lắng nghe              -Trẻ chơi trò chơi        -Trẻ lắng nghe         * Trẻ chơi                 -Trẻ lắng nghe        -Trẻ chơi trò chơi              -Trẻ chơi       * Lắng nghe     Lắng nghe  -Trẻ chơi trò chơi        -Trẻ chơi   * Lắng nghe * Trẻ chơi * Trẻ nhận xét * Trẻ hát và chuyển hđ |

**\* CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC**

**Góc phân vai:** bán hàng, nấu ăn

**- Góc xây dựng - lắp ghép:** Xây vườn bách thú. Lắp ghép chuồng trại, hàng rào.

**- Góc khoa học và toán:** tìm chữ cái i, t, c cụm từ trong tranh. Nối chữ.  Tách - gộp các đối tượng trong phạm vi 9. Tìm đúng số lượng. Xem tranh, kể chuyện, đọc thơ về chủ đề

**- Góc âm nhạc- tạo hình:** vẽ ,tô màu, xé cắt dán, xếp hột hạt,.. về các con vật.Múa, hát các bài hát về chủ đề

**\* .  CHƠI  NGOÀI TRỜI**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Hoạt động có mục đích**  **Chăm sóc cây xanh**  **2. TCVĐ**  thi đi cà kheo  **3. Chơi tự do**  **4. kết thúc** | **\* Gây hứng thú:**  - Cô cho trẻ xúm xít quanh côtrò chuyện  + Hôm nay lớp chúng mình có bạn nào bị ốm không?  + Có bạn nào bị đau chân đau tay không?  + Cô cho trẻ chỉnh chu lại trang phục.  **\* HĐCMĐ: Chăm sóc cây xanh**   Các con đang đứng ở đâu đây? Con thấy sân trường mình có những gì?  => Cô chính xác:  - Con thấy cây xanh ở sân trường mình có đẹp không?  - Các con có biết cây xanh có ích lợi gì không? (Cây xanh giúp không khí trong lành, tạo bóng mát cho chúng ta).  - Vậy chúng ta cần làm gì để cây xanh luôn khỏe mạnh? (Tưới nước, bón phân, bảo vệ cây khỏi sâu bọ).  => Đúng rồi! Cây cũng cần chúng ta chăm sóc như khi chúng ta cần ăn uống, nghỉ ngơi. Ngoài ra, sân trường cũng cần được dọn dẹp sạch sẽ. Chúng ta phải nhặt rác, quét dọn để môi trường luôn sạch đẹp.  - Các con biết làm thế nào để cách giữ gìn sân trường sạch không? (Nhặt rác, đổ rác vào thùng).  - Bây giờ chúng ta sẽ cùng nhau đi chăm sóc cây và vệ sinh sân trường nhé!  - Cô chia nhóm là phân công nhiệm vụ và hướng dẫn trẻ cách chăm sóc cây xanh:  + Tưới cây: Cô sẽ phát cho các con mỗi bạn một bình tưới cây nhỏ. Cô chỉ cho các con cách cầm bình và tưới nhẹ nhàng vào gốc cây.  + Nhặt rác: Cô phát cho trẻ bao tay và giỏ đựng rác, cô hướng dẫn trẻ đi xung quanh sân trường để nhặt rác, sau đó bỏ vào thùng rác đúng nơi quy định.  + Quét dọn: Cô có thể chuẩn bị vài cái chổi nhỏ để trẻ quét lá cây rụng trong sân trường. Trẻ sẽ quét một khu vực nhỏ, cô kiểm tra và sửa hướng quét nếu cần thiết.  - Cô bao quát trẻ và thực hiện cùng trẻ.  => Cô khái quát lại buổi HĐNT và giáo dục trẻ biết chăm sóc và giữ gìn vệ sinh môi trường.  **\*TCVĐ:**  - Cô hướng dẫn cách chơi  - cho trẻ chơi 3-5 phút  - Cô bao quát trẻ chơi  **\* Chơi tự do:**Xích đu, cầu trượt  - Cô giới hạn vị trí và khu vực chơi cho trẻ. Xích đu, cầu trượt.  - Trong khi chơi chúng mình chơi như thế nào?  - Khi trẻ chơi cô quan sát theo dõi trẻ đảm bảo an toàn cho trẻ, có thể chơi cùng với trẻ.  - Kết thúc giờ chơi, cô dùng hiệu lệnh còi để tập trung trẻ và kiểm tra sĩ số  - Cô nhận xét chung giờ chơi của trẻ.  - Cho trẻ đi rửa chân tay xếp hàng vào lớp |

**\* HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

**1. Cho trẻ thực hiện vở chủ đề (Trang 36-39)**

- Cô cho trẻ lấy vở của mình về chỗ ngồi

- cô hướng dẫn bài tập

- cho trẻ thực hiện cô bao quát giúp đỡ trẻ làm bài tập

**2. Chơi theo ý thích**

- chơi ở các góc trong lớp

**3. Vệ sinh, trả trẻ**

**\*. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY**

**Kỹ năng**: -

**Kiến thức**:

**Biện pháp**:

***Thứ 6 ngày 14 tháng 03 năm 2025***

**\*. ĐÓN TRẺ, CHƠI TỰ CHỌN, THỂ DỤC SÁNG**

- Cô đến sớm vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ. Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi cho các hoạt động, nhắc trẻ chào hỏi, cất đồ dùng đúng nơi quy định

Trẻ chơi theo ý thích

- TDS': Tập theo nhạc chủ đề bài: “Chú voi con ở bản đôn”

**\*. HOẠT ĐỘNG HỌC**

**Phát triển thẩm mỹ**

**Âm nhạc**

**VĐMH: Chú voi con ở bản đôn**

- NH: Con chim vành khuyên

- T/C: Bao nhiêu bạn hát

**I. Mục  đích yêu cầu:**

***1. Kiến thức***

 - Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả, thuộc lời bài hát và biết vận động các động tác minh họa cho lời bài hát.

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả và cảm nhận được nội dung, giai điệu bài hát Con chim vành khuyên

- Trẻ biết chơi trò chơi “ Bao nhiêu bạn hát” một cách thành thạo.

***2. Kĩ năng***

 Luyện kĩ năng nghe nhạc, vận động theo nhịp, phát triển thính giác. trẻ.

***3. Thái độ***

- Trẻ hứng thú, tham gia tích cực, hưởng ứng cùng cô và các bạn, có lòng yêu thích âm nhạc

**II. Chuẩn bị:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Chuẩn bị của cô** | **Chuẩn bị của trẻ** |
| -  Nhạc 2 bài hát “Chú voi con ở Bản Đôn” và “Con chim vành khuyên”  - Máy tính, tivi | Trang phục gọn gàng, sạch sẽ  - Xắc xô, phách tre, mũ chóp, đàn,...  - Ghế ngồi |

**III. Tiến trình hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1.** **Ổn địnhgây hứng thú*(2-3 phút)***  - Cho trẻ đọc bài thơ: “ Con voi”   \* Trò chuyện:   - Bài thơ các con vừa đọc có nhắc đến con vật gì?   - Con voi sống ở đâu?   - Có những con vật tuy ở trong rừng nhưng vẫn được con người mang về nuôi trong gia đình và nó giúp ích cho mọi người đấy các con ạ!  \* Giới thiệu bài: Có một bài hát nói về chú voi con rất ngộ nghĩnh và đáng yêu, chú rất ham ăn, ham chơi. Các con có biết đó là nội dung của bài hát gì mà hôm trước cô đã dạy cho cả lớp mình hát không. Để biết đó là bài gì, bây giờ cô sẽ mở giai điệu bài hát đó, các con chú ý lắng nghe và đoán xem đó là giai điệu bài hát gì nha!   - Cô mở giai điệu bài hát: “ Chú voi con ở Bản Đôn” cho trẻ nghe và đoán tên bài hát, tên tác giả   - Cho cả lớp hát lại bài hát (2 lần).   - Để bài hát được hay hơn và vui nhộn hơn, hôm nay cô sẽ dạy cho các con vận động theo nhạc bài hát này.   - Cô cho trẻ đọc thơ đi về chổ ngồi, đội hình chữ u  **2. Nội dung (20 – 25p)**  **HĐ1. *Dạy vận động bài hát “Ngày vui 8/3”***  *\* Cô làm mẫu:*   - Lần 1: Cô vừa hát vừa vận động theo nhạc đệm ( không giải thích)   - Lần 2: Cô hát chậm + vận động không nhạc  + Cô nhắc lại động tác khó: “ Kéo gỗ cho buôn làng của ta”: Hai bàn tay cô nắm lại, thẳng cánh tay, đứng chân trước, chân sau. kết hợp chồm người tới trước, ngã lui sau giống như động tác đang kéo gỗ.  *\* Trẻ thực hiện:*  kết hợp chồm người tới trước, ngã lui sau giống như động tác đang kéo gỗ, kết hợp   - Cho cả lớp thực hiện theo cô lần 1  (không nhạc)   - Trẻ múa lần 2 kết hợp nhạc đệm   - Thi đua 3 tổ hát và múa ( Cô chú ý sửa sai cho trẻ)   - Mời nhóm nam, nữ lên biễu diễn.   - Mời nhóm 4 - 5 trẻ lên biễu diễn.   - Cá nhân lên biễu diễn   - Cả lớp thực hiện lại (1 lần)  (Khi trẻ thực hiện cô chú ý sửa sai cho trẻ ).  *\* Củng cố:*  Vừa rồi cô cho cả lớp vận động theo nhạc bài hát gì? Do ai sáng tác?  **\* Trẻ thể hiện**  - Nào bây giờ cô mời cả lớp cùng vận động vỗ tay bài hát này cùng cô nào.  - Cho trẻ vận động cùng cô 2-3 lần  - Cô còn chuẩn bị rất nhiều dụng cụ âm nhạc để chúng mình vận động được sôi nổi hơn đấy  - Nào xin mời các đội cùng thi đua thể hiện tài năng của mình nhé  - Cho trẻ thi đua vận động theo tổ  - Mời nhóm trẻ  - Mời cá nhân trẻ  ( Cô chú ý động viên kịp thời sửa sai cho trẻ.)  - Ngoài cách vận động mà cô vừa hướng dẫn các con, các bạn còn có cách vận động nào khác lên vận động cho cả lớp mình cùng xem nào.  - Ai có cách vận động giống bạn nào?  ***HĐ 2:* Nghe hát: Con chim vành khuyên**   - Chúng mình vừa thể hiện bài hát rất là hay. Cô cũng muốn góp vui cùng các con một bài hát. Các con cùng lắng nghe xem đó là bài hát gì?  - *Cô hát lần 1:* Cô hát cả bài thể hiện tình cảm  - Cô vừa hát cho các con nghe bài hát “con chim vành khuyên” do tác giả *Hoàng Vân* sáng tác  *- Cô hát lần 2:* Cô hát với nhạc và giới thiệu nội dung bài hát  - Bài hát còn hay hơn dưới sự biểu diễn của ca sĩ đấy.  *+Lần 3*: cho trẻ nghe ca sĩ hát, cô khuyến khích trẻ hưởng ứng theo lời bài hát.  **\* *Trò chơi: "* Bao nhiêu bạn hát*"***  Các con hát hay và múa giỏi, cô sẽ thưởng cho lớp mình một trò chơi, đó là trò chơi " Bao nhiêu bạn hát", các con có thích không?  - Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi  - Cho trẻ chơi  - Cô động viên khuyến khích trẻ chơi  **3. Kết thúc:**    ***1-2 phút***  Cô nhận xét tuyên dương trẻ | * CĐ thế giới động vật   - Con voi, con khỉ, con hổ…  - Trẻ lắng nghe cô giáo dục    - Trẻ lắng nghe  Trẻ lắng nghe  - chú ý lắng nghe  - Trẻ hát          - Lắng nghe   * Chú ý lắng nghe   - chú ý quan sát  - trẻ thi đua   * Trẻ tar lời   - trẻ lắng nghe  - Cả lớp hát vận động   * Lắng nghe      * Lắng nghe * Trẻ chơi * Lắng nghe |

**\* CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC**

**Góc phân vai:** bán hàng, nấu ăn

**- Góc xây dựng - lắp ghép:** Xây vườn bách thú. Lắp ghép chuồng trại, hàng rào.

**- Góc khoa học và toán:** tìm chữ cái i, t, c cụm từ trong tranh. Nối chữ.  Tách - gộp các đối tượng trong phạm vi 9. Tìm đúng số lượng. Xem tranh, kể chuyện, đọc thơ về chủ đề

**- Góc âm nhạc- tạo hình:** vẽ ,tô màu, xé cắt dán, xếp hột hạt,.. về các con vật.Múa, hát các bài hát về chủ đề.

**\* CHƠI  NGOÀI TRỜI HĐCMĐ:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Hoạt động có mục đích**  **vẽ theo ý thích**  **2. Trò chơi vận động**  **Mèo đuổi chuột**  **3. Chơi tự do**  **4. Kết thúc** | ***\*Hoạt động 1: Gây hứng thú***  - Cô cho trẻ hát bài hát: Gà trống mèo con và cún con - Thế Vinh  - Cô hỏi trẻ chúng ta vừa hát bài gì? Của nhạc sĩ nào?  - Cô cho trẻ quan sát các bức tranh chụp về các con vật: động vật sống trong nhà, dộng vật sống trong rừng, động vật sống dưới nước, các loài chim, các loài côn trùng; trò chuyện cùng trẻ về các loài động vật. Sau đó cô hỏi trẻ: - Qua việc tìm hiểu về các loài động vật các con có muốn vẽ lại các con vật mà các con yêu thích không ?  ***\*Hoạt động 2:Nội dung***  - Quan sát tranh vẽ của các anh chị lớp trước về các con vật.  - Cô giới thiệu cách vẽ từng bức tranh.  - Cô trao đổi về ý định của trẻ:  + Con định vẽ con vật gì? Làm thế nào để vẽ được con vật đó? + Con định sử dụng những nét vẽ gì và màu nào cho bài vẽ của mình ? + Bạn nào có ý định vẽ con vật khác.  - Cô cho trẻ ổn định lại chổ ngồi và hướng dẫn trẻ lấy giấy, sáp màu để tực hiện. Trong quá trình trẻ thực hiện cô giáo quan sát và chú ý nhắc nhở trẻ ngồi đúng tư thế và cách cầm bút khi vẽ. Cô gợi ý giúp trẻ codn lung túng chọn con vật cho mình. Gợi ý trẻ khá thêm những chi tiết cho bức tranh sinh động. Gần hết giờ cô nhắc nhỡ, động viên trẻ cố gắng hoàn thành sản phẩm của minh và  cho trẻ trưng bày nếu trẻ đã hoàn thành.  Nhận xét sản phẩm:  - Cô cho trẻ chon tranh vẽ mà trẻ thích. Gợi ý cho trẻ nhận xét về cách bố cục, hình mảng, màu sắc, đường nét.            - Cô nhận xét chung và chon một số bài vẽ tiêu biểu nhất để giới thiệu về cách bố cục sắp xếp các hình mảng màu sắc một cách hài hòa, cân đối. Tuyên dương trẻ. - Cô trưng bày các sản phẩm đã hoàn thành.  ***\* Trò chơi:TCVĐ:***  Phổ biến luật chơi, cách chơi.  - Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi.  - cho trẻ chơi .  \* Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời.  - Cô bao quát trẻ chơi.  - Chơi hết giờ cho trẻ xếp hàng, kiểm tyra sĩ số sau đó rửa chân tay rồi vào lớp. |

**\*. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

**1. Vệ sinh nhóm lớp, vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân .**

- Cô cùng trẻ lau dọn đồ dùng đồ chơi

- Cho trẻ ra nhặt rác ở sân trường

**2. Nêu gương cuối tuần:**

- Cô chuẩn bị cờ, hoa bé ngoan

\* Cách tiến hành:- Cho trẻ hát bài “ Hoa bé ngoan”

- Hỏi trẻ bài hát nói lên điều gì?

- Cho trẻ nhắc lại các tiêu chuẩn bé ngoan

- Cô cho trẻ tự suy tôn

- Cho trẻ đạt tiêu chuẩn lên cắm cờ, trẻ nào chưa đạt cô khuyến khích động viên trẻ tuần sau cố gắng.

- Cô dựa vào số cờ trẻ đạt được trong tuần trẻ nào đạt từ 3 cờ trở lên cô thưởng hoa bé ngoan cho trẻ.

**3. vệ sinh cá nhân trẻ, trả trẻ**

**\*. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY**

**KT:** –

**kỹ năng**:

**- BPKP: -**